

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày 24 tháng 3 năm 2017*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - HÀ NAM.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Kha và ông Lê Chí Trung.*
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố P, tỉnh Hà nam.*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố P, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.*

Ngày 24 tháng 3 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố (TP) P, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2017/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2017, đối với bị cáo:

Đỗ Mạnh C, sinh năm 1980, tại Hà Nam; Nơi ĐKNKTT: Tổ 9, phường H, TP P, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Tổ dân phố M, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Con ông: Đỗ Đức Tính và bà Nguyễn Thị Mỹ (đã chết); Vợ: Phạm Thị Hiền; Con: Có 04 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án: Ngày 23/01/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm, phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2016 và chuyển tạm giam từ ngày 22/11/2016 đến nay; Có mặt.

* **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; Trú tại: Số nhà 18, đường N, tổ 8, phường T, TP P, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Bùi Đức T, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố M, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10h ngày 10/11/2016 Đỗ Mạnh C điều khiển xe máy BKS 28-095-FM đi qua nhà anh Nguyễn Văn T ở số nhà 18, đường N, tổ 8, phường T, TP P, tỉnh Hà Nam, thấy nhà anh T không có ai nên C nảy sinh ý định vào nhà để chiếm đoạt tài sản. C điều khiển xe máy dựng trước cửa nhà anh T sau đó mở cửa đi vào trong nhà thì thấy bà Hoàng Thị C (mẹ anh T) và cụ Đỗ Thị V (bà nội anh T) đang ở trong nhà. Bà C đi đến hỏi C "*Này, mua cái gì mà lại vào tận đây*", C nói "*Cháu*

đến đổi hàng của anh T, cháu đã thống nhất với anh T rồi”, bà C hỏi “Thế hàng đâu”, C nói “Ô tô chở hàng đến sau, cháu đến trước nhận hàng giao cho anh T. Cháu đến mấy lần rồi mà bà không biết à”. Lúc này cụ V đi ra thì C nói “Cháu đổi loa cho anh T”, rồi C lấy hai hộp bìa cát-tông ở trong nhà anh T đi ra phía sau kệ đặt tivi ở phòng khách rồi dùng tay tháo 01 chiếc đầu âm ly nhãn hiệu MARANTZ, 01 chiếc đầu thiết bị lọc xì âm thanh nhãn hiệu TECHNICS, 04 đoạn dây tín hiệu (dây AV), 01 chiếc đầu đĩa tiếng nhãn hiệu SONY XA333ES bỏ vào trong hai hộp bìa cát-tông. Thấy vậy cụ V nói với C “Để gọi cho Tình về đã”, C nói “Đã gọi cho anh T rồi”. Cụ V nghĩ C đã nói chuyện và thống nhất với anh T về việc này nên không ngăn cản. C bê hai hộp cát-tông bên trong chứa những đồ vật trên ra ngoài cửa nhà anh T thì hai hộp rơi xuống đường. Bà C thấy vậy liền hỏi C “Này, đổi cái gì mà không thấy hàng đâu cả”, C nói “Đây, hàng sắp đến nơi rồi”, tin lời C nên bà C không nói gì. C xuống xe bê chiếc âm ly, đầu lọc xì, đầu đĩa đặt lên yên xe máy và để lại 02 hộp cát-tông dưới đường rồi dùng tay trái cầm vào tay lái xe máy, tay phải giữ đầu âm ly, lọc xì, đầu đĩa dang đẩy xe đi về hướng đường 42m, được khoảng 2m thì lại làm rơi những đồ vật trên xuống đường. C thấy xe ô tô taxi BKS 29A-339.27 do anh Vũ Hoàng Q điều khiển vừa đi đến liền vẫy xe của anh Q. Khi ô tô dừng lại, C mở cửa sau xe rồi bê lần lượt chiếc đầu âm ly, đầu lọc xì, đầu đĩa lên để ở ghế sau ô tô taxi của anh Q. Anh Q hỏi “Anh muốn chở đi đâu”, C nói “Mày cứ chở đi”. Lúc này bà C ở trong nhà lấy điện thoại gọi cho anh T hỏi “Thế mày có đổi loa đài gì cho ai không”, anh T nói “Không, không đổi gì đâu”. Bà C vội đi ra ngoài cửa thấy C đang bê chiếc đầu âm ly, đầu lọc xì, đầu đĩa lên ghế sau xe ô tô taxi, bà C nói “Này, không được mang đi”. C thấy vậy liền lên xe máy điều khiển đi về hướng đường 42m còn anh Q bê chiếc đầu âm ly, đầu lọc xì, đầu đĩa từ trên xe taxi xuống trả lại cho bà C. Cùng ngày, anh T sau khi được bà C kể lại sự việc đã làm đơn lên Cơ quan CSĐT - Công an TP P trình báo sự việc.

* Ngày 16/11/2016, Đỗ Mạnh C đã đến Cơ quan CSĐT - Công an TP P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc xe máy màu sơn đỏ BKS 28-095-FM, số khung: CD50-1607596, số máy: 147FMD 04070456; 01 chiếc âm ly nhãn hiệu MARANTZ, vỏ màu nâu; 01 chiếc thiết bị lọc xì âm thanh nhãn hiệu TECHNICS vỏ kim loại màu đen có 04 đoạn dây tín hiệu (dây AV); 01 đầu đĩa tiếng nhãn hiệu SONY XA333ES vỏ kim loại màu vàng (do anh T giao nộp).

* Ngày 11/11/2016, Cơ quan CSĐT - Công an TP P ra quyết định số 96 Trưng cầu Hội đồng định giá tài sản TP P định giá những tài sản mà C đã chiếm đoạt nêu trên của anh T.

Tại bản kết luận giám định số 85/HĐ-ĐGTS ngày 15/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản TP P, kết luận:

“- 01 chiếc âm ly nhãn hiệu MARANTZ, model: PM-8MKII, vỏ màu nâu, kích thước (45x47x17)cm, đã qua sử dụng giá trị còn 35.000.000 đồng;

- 01 chiếc thiết bị lọc xì âm thanh nhãn hiệu TECHNICS, model No.SH-8065, STEREO GRAPHIC EQUAZIZER, vỏ kim loại màu đen, có một dây phích cắm điện màu đen, 04 đoạn dây tín hiệu (dây AV), ở mỗi đoạn đầu dây có chữ GOLD SNAKE, đã qua sử dụng giá trị còn 10.200.000 đồng;

- 01 chiếc đầu đĩa tiếng nhãn hiệu NONY XA333ES, model: No.SCD-XA333ES vỏ kim loại màu vàng, kích thước (43x36x10)cm đã qua sử dụng trị giá còn 10.500.000 đồng.

Tổng cộng: 55.700.000 đồng”.

* Trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

* Quá trình điều tra Đỗ Mạnh C đã khai nhận hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 31/KSĐT ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân TP P, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đỗ Mạnh C về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Điểm e - khoản 2 - điều 139 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố: Giữ nguyên quan điểm truy tố Đỗ Mạnh C theo tội danh, khung hình phạt như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi đối với vụ án. Sau khi đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng vụ án.

- Đỗ Mạnh C đã thừa nhận, đồng thời khai báo toàn bộ động cơ, mục đích, diễn biến toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện vào sáng ngày 10/11/2016 để chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn T cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã mô tả. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, đồng thời đánh giá quá trình tranh tụng tại phiên tòa với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy: hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo cũng như lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, đồng thời còn được chứng minh bằng biên bản nhận dạng đối tượng, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10h ngày 10/11/2016, tại nhà anh Nguyễn Văn T ở số nhà 18, đường N, tổ 8, phường T, TP P, tỉnh Hà Nam, Đỗ

Mạnh C dùng thủ đoạn gian dối đối với những người đang quản lý tài sản chiếm đoạt: 01 chiếc âm ly nhãn hiệu MARANTZ; 01 chiếc thiết bị lọc xi âm thanh nhãn hiệu TECHNICS; 01 đầu đĩa tiếng nhãn hiệu SONY XA333ES, có tổng giá trị là: 55.700.000 đồng của anh Nguyễn Văn T, sau đó bỏ trốn.

Hành vi nêu trên của Đỗ Mạnh C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm e - khoản 2 - điều 139 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát TP P, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo như bản cáo trạng là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng không nhỏ đến lòng tin của nhân dân đối với nhau trong quan hệ xã hội, từ đó gây mất an ninh, trật tự và tâm lý lo lắng của mọi người đối với việc quản lý tài sản, làm xã hội mất ổn định.

Xét lý lịch thì thấy: bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, trước đó vào năm 2015 có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã bị pháp luật xử lý nghiêm minh bằng hình phạt tù (chưa được xóa án tích) và 01 tiền sự vào năm 2010 về hành vi “*Đánh nhau*” (đã được xóa). Nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân, mà luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả, không chịu lao động nên tiếp tục lao sâu hơn vào con đường phạm tội, cho thấy bị cáo là đối tượng khó cải tạo, coi thường pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của Đỗ Mạnh C, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm minh, tiếp tục áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhằm để nghiêm trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời làm gương cho các hành vi tương tự, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội và phòng chống tội phạm chung trên địa bàn.

Khi lượng hình phạt, cần phải xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu giữ kịp thời, nguyên vẹn trả lại cho người bị hại (phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại). Sau khi phạm tội bỏ trốn đã tự giác ra đầu thú tại cơ quan Công an, mong nhận sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo có bố để được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; Mẹ để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, mặc dù Bộ luật hình sự (BLHS) 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng tình tiết này cho thấy bị cáo là con của người có công với cách mạng được quy định tại Điểm x - khoản 1 - điều 51 BLHS 2015 (trước đây quy định tại Khoản 2 - điều 46 BLHS 1999). Căn cứ Khoản 4 - điều 1 Nghị

quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, HĐXX sẽ áp dụng quy định theo hướng có lợi cho bị cáo theo tinh thần như đã hướng dẫn tại Nghị quyết.

HĐXX sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên để cân nhắc quyết định mức hình phạt cho phù hợp, đảm bảo đúng pháp luật, cũng như thể hiện được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

* *Trách nhiệm dân sự*: anh Nguyễn Văn T đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, nên HĐXX không xem xét.

* *Xử lý vật chứng hiện đang thu giữ*:

- 01 chiếc xe máy màu sơn đỏ BKS 28-095-FM, số khung CD50-1607596, số máy: 147FMD 04070456. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Đức T, anh T cho Cường mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại, không biết Cường sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, trả lại chiếc xe trên cho anh Bùi Đức T là phù hợp pháp luật.

* Đối với anh Vũ Hoàng Q là người đã cho Đỗ Mạnh C mang số tài sản đã chiếm đoạt của anh T lên xe ô tô (Taxi) do mình điều khiển. Tuy nhiên anh Q không biết những tài sản trên do Cường thực hiện tội phạm mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Q là phù hợp, HĐXX không đề cập.

* Án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo, bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật; Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: bị cáo Đỗ Mạnh C phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: Điểm e - khoản 2 - điều 139; Điểm g - khoản 1 - điều 48; Điểm g, p - khoản 1 - điều 46; Khoản 2 - điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Khoản 3 - điều 7 và Điểm x - khoản 1 - điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đỗ Mạnh C 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2016.

2/ Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Mạnh C 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3/ Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại anh Bùi Đức T: 01 chiếc xe máy, màu sơn: Đỏ, mang biển kiểm soát: 28-095-FM, số máy: 147FMD 04070456, số khung CD50-1607596, trên lốc máy in nhãn hiệu: SHAOHUI, đã qua sử dụng.

(*Vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2017 giữa Công an TP P và Chi cục thi hành án dân sự TP P*).

4/ Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo Đỗ Mạnh C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP P;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Văn An